

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

Bản án số: 07/2024/HS - PT
Ngày 05/02/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có;

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Kiên
2. Ông Nguyễn Duy Phương.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu – Thư ký TAND tỉnh Hưng Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXX-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, do có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo và có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Thanh Th.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Đình Thị Ph, sinh năm 1997.

Nơi sinh, cư trú: Thôn Đồi Ph, xã Quỳnh L, huyện Nho Q, tỉnh N. Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đình Duy Th và bà Bùi Thị N; chồng: Nguyễn Văn H; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo có kháng cáo và bị VKSND huyện Văn Lâm kháng nghị:

Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1985.

Nơi sinh: Thôn H, xã HS, huyện BX, tỉnh VP. Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Trung H, huyện YM, tỉnh HY. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như C (ông C được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương các loại) và bà Nguyễn Thị T; chồng: Nguyễn Đức Th; con: tại giai đoạn sơ thẩm, bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo

có 03 con, lớn sinh 2014, nhỏ sinh tháng 12 năm 2023; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Th: Luật sư Đặng Ngọc Duệ - Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn THD - Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị H, sinh năm 1991, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Như Lân, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

Anh Triệu Minh H, sinh năm 1998, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Chà, xã Vĩnh Khúc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Anh Ma Văn Á, sinh năm 1985, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Trung Tâm, xã Liên Hiệp, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Trung Tâm, xã Liên Hiệp, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Anh Lò Văn Th, sinh năm 2003, vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Bai B, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Anh Cà Văn T, sinh năm 2005, vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Bai B, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Anh Tấn A Sài, sinh năm 1996, vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Chú Lìn, xã Hồ Thầu, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Anh Sính Mí P, sinh năm 2002, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Sủng Sảng, xã Sủng Cháng, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

Bà Đỗ Thị D, sinh năm 1977, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Liêu Hạ, xã Tân Lập, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1971, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Thụy Trang, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1986, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Thụy Trang, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996, có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đồi Ph, xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1984, có mặt.

Địa chỉ: Thôn Thụy Trang, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đinh Thị Ph là người không có nghề nghiệp ổn định nên đã nảy sinh ý định mua giấy khám sức khỏe giả để bán cho những người có nhu cầu sử dụng để hưởng lợi. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/3/2023, Ph sử dụng tài khoản Facebook “Em Khác Xưa Rồi” của Ph đăng nhập vào trang Facebook “Giấy khám sức khỏe HN” rồi đặt mua 40 tờ giấy khám sức khỏe giả chữ ký, con dấu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên từ một người không rõ tên, địa chỉ với số tiền 100.000 đồng/01 tờ và người này hẹn Ph đến ngày 07/3/2023 ra khu vực Chợ Đường Cái, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên để nhận giấy khám sức khỏe giả. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/3/2023, Ph điều khiển xe mô tô Honda Vision màu đỏ biển số 35N1-362.59 đến khu vực Chợ Đường Cái gặp một người nam giới (không rõ mặt và họ tên, địa chỉ), người này đưa cho Ph 40 tờ giấy khám sức khỏe giả chữ ký, con dấu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên in trên khổ giấy A3. Ph nhận 40 tờ giấy trên và trả cho người này số tiền 4.000.000 đồng. Người này bảo Ph: “*chỉ được bán cho người khác 01 tờ giấy khám sức khỏe giả với giá tối đa là 90.000đồng, nếu bán hết, đặt mua tiếp thì người này sẽ bù tiền cho Ph với mỗi tờ giấy khám sức khỏe là 20.000 đồng*” (nghĩa là người này sẽ bù cho Ph 800.000 đồng với 40 tờ giấy khám sức khỏe đó vào tiền mua các giấy khám sức khỏe lần sau) thì Ph đồng ý rồi cắt 40 tờ giấy khám sức khỏe giả trên vào trong cốp xe. Sau đó, Ph lập tài khoản Facebook “Trang Minh” đăng nhập vào các trang Facebook “Việc làm Yên Mỹ - Hưng Yên”, “Việc làm Phó Nối Hưng Yên”, “Việc làm tại Như Quỳnh - Văn Lâm - Hưng Yên” mục đích tìm các bài đăng tuyển dụng việc làm để bình luận với nội dung: “Ph đang có giấy khám sức khỏe muốn bán, ai cần thì liên hệ với Ph”, Ph để lại thông tin số điện thoại 0925.215.701 đăng ký Zalo “Nhật Hoa” và số điện thoại 0369.963.493 đăng ký Zalo “Thị Nở” của Ph.

Đến khoảng 18 giờ ngày 10/3/2023, Nguyễn Thanh Th là công nhân của Công ty Kelly Lighting Việt Nam thuộc xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ gọi điện thoại cho Ph hỏi mua 10 tờ giấy khám sức khỏe giả, Ph đồng ý bán và kết bạn Zalo với tài khoản Zalo “Nguyen Thanh Thuy” của Th, cả hai thỏa thuận giá bán 01 tờ giấy khám sức khỏe giả là 90.000 đồng/01 tờ và hẹn giao ở gần khu vực Công ty Kelly Lighting Việt Nam. Ph điều khiển xe mô tô của Ph đi đến chỗ hẹn và giao 10 tờ giấy khám sức khỏe giả cho Th. Th nhận giấy và chuyển khoản trả Ph số tiền 900.000đồng vào tài khoản ngân hàng Techcombank số 19033549891019 của Ph. Sau đó, trong thời gian từ ngày 11/3/2023 đến ngày 19/3/2023, Th đã bán 10 giấy khám sức khỏe này cho 05 người phụ nữ, không rõ tên tuổi địa chỉ tại khu vực trục đường Quốc lộ 39 gần Ủy ban nhân dân xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ được tổng số tiền là 1.250.000 đồng, Th được hưởng lợi số tiền 350.000 đồng. Đến khoảng 07 giờ 45 phút ngày 19/3/2023, Th tiếp tục gọi điện thoại cho Ph mua 05 tờ giấy khám sức khỏe giả với số tiền là

90.000 đồng/01 tờ, Th hẹn Ph đến địa điểm cũ gần Công ty Kelly Lighting để nhận giấy khám sức khỏe giả. Sau đó, Ph để 05 tờ giấy khám sức khỏe giả vào trong 01 phong bì thư “EMS VIET NAM CHUYỂN PHÁT NHANH TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ”, không ghi thông tin người gửi và người nhận. Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, Ph nhờ anh Nguyễn Văn Hưng (là chồng của Ph) đến khu vực Công ty Kelly Lighting Việt Nam giao cho Th. Anh Hưng không biết các giấy khám sức khỏe trong phong bì thư là giả nên đã đồng ý giao hộ Ph và nhận số tiền 450.000 đồng của Th về đưa cho Ph. Đến ngày 20/3/2023, 21/3/2023, Th đã bán 02 tờ giấy khám sức khỏe giả cho 02 người đàn ông, không rõ tên tuổi địa chỉ được tổng số tiền là 300.000 đồng, Th được hưởng lợi số tiền là 120.000 đồng. Đến ngày 24/3/2023, Th bán cho chị Đỗ Thị Dung 01 tờ giấy khám sức khỏe giả với số tiền 150.000 đồng, Th được hưởng lợi số tiền 60.000 đồng. Ngày 29/3/2023, tại nhà của Th, Th đã bán cho chị Nguyễn Thị Huyền 01 tờ giấy khám sức khỏe giả với số tiền 100.000 đồng, hưởng lợi số tiền là 10.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/4/2023, Th nhắn tin Zalo đặt mua tiếp của Ph 10 tờ giấy khám sức khỏe giả. Lần này Thuỳ và Ph thống nhất giá bán là 85.000 đồng/01 tờ. Do Th có việc bận nên Th nhờ chị Nguyễn Thị Thuỷ (là em chồng của Th) nhận hộ. Sau đó, Ph nhờ anh Hưng chở đến gặp chị Thuỷ và giao phong bì có đựng 10 tờ giấy khám sức khỏe giả. Chị Thuỷ nhận và trả hộ Th số tiền 850.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Techcombank số 19033549891019 của Ph. Sau đó Th nhờ chị Thuỷ lấy 01 giấy khám sức khỏe đưa cho chị Huyền, chị Thuỷ nhận số tiền 150.000 đồng và cất số tiền trên vào trong phong bì và đưa toàn bộ lại cho Th. Th được hưởng lợi số tiền là 65.000 đồng.

Đến khoảng 10 giờ ngày 24/4/2023, chị Trần Thị Hoàn gọi điện thoại cho Ph để hỏi mua 02 tờ giấy khám sức khỏe giả, cả hai thống nhất giá bán là 130.000 đồng/01 tờ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Ph mang đến nhà đưa 02 tờ giấy khám sức khỏe giả cho bà Nguyễn Thị Minh Tần (là mẹ chồng của chị Hoàn). Chị Hoàn chuyển số tiền 260.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của Ph. Ph được hưởng lợi 60.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/4/2023, anh Triệu Minh Huân sử dụng nick Facebook “Minh Huân” nhắn tin vào nick Facebook “Huy Anh” của Ph đặt mua của Ph 07 tờ giấy khám sức khỏe giả có giáp lai ảnh với số tiền là 150.000 đồng/01 tờ hộ các anh Ma Văn Ánh, chị Nguyễn Thị Hiền; anh Lò Văn Thắng và anh Cà Văn Tuấn; anh Tần A Sài; anh Sinh Mí Pứ; anh Thàm Văn Thống (không rõ năm sinh, địa chỉ) đều là công nhân trong công ty Panasonic mục đích để hoàn thiện hồ sơ xin việc đã nộp vào công ty. Sau đó, Ph nhắn tin gửi 07 ảnh này đến tài khoản Facebook “*Giấy khám sức khỏe HN*” để đặt mua 11 giấy khám sức khỏe giả gồm 07 tờ có ảnh giáp lai với giá tiền là 140.000 đồng/01 tờ và 04 tờ không có giáp lai ảnh với giá tiền 130.000 đồng/01 tờ. Đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, Ph điều khiển xe mô tô

đến khu vực chợ Đường Cái gặp người đàn ông lúc trước nhận 11 tờ giấy khám sức khỏe và đưa cho người này số tiền 1.500.000 đồng. Lần mua này Ph chưa được bù số tiền 20.000 đồng/tờ do Ph và người đàn ông không rõ tên, địa chỉ thỏa thuận sẽ trừ khi Ph đặt mua giấy khám sức khỏe với số lượng lớn hơn. Ph cất 11 tờ giấy khám sức khỏe trên vào cốp xe cùng với 13 tờ giấy khám sức khỏe giả còn lại mà Ph mua vào ngày 06/3/2023 chưa bán được. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, anh Trần Minh Anh tự khai sinh năm 1987 và Nguyễn Văn Đức tự khai sinh năm 1991 nhắn tin qua facebook đặt mua của Ph 03 tờ giấy khám sức khỏe giả với số tiền là 150.000 đồng/01 tờ và hẹn giao giấy khám sức khỏe giả tại Đường C3, Khu Công nghiệp Phố Nối A, huyện Văn Lâm. Đến khoảng 13 giờ 45 cùng ngày, Ph điều khiển xe mô tô đến Đường C3, Khu Công nghiệp Phố Nối A gặp anh M A, Đ. Tại đây MA hỏi mua 02 tờ, còn Đ mua 01 tờ Ph mở cốp xe lấy ra 03 tờ giấy khám sức khỏe giả ra đưa cho Đ 01 tờ và đưa cho MA 02 tờ. Đ trả Ph số tiền 150.000 đồng, MA trả Ph số tiền 300.000 đồng, Ph được hưởng lợi số tiền 150.000 đồng và chuẩn bị mang 07 tờ giấy khám sức khỏe giả đến giao cho anh H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Văn Lâm kiểm tra và thu giữ vật chứng là các tờ giấy khám sức khỏe, có đóng dấu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên, ở mục người kết luận có tên bác sĩ chuyên khoa 2 Phạm Quang Thanh, Lê Thị Thị Thanh. Tên các bác sĩ của từng phần khám gồm Đặng Thanh Huyền, Trần Nam, Ngô Thanh, Nguyễn Công Sơn, Trịnh Văn Mạnh, Thân Ngọc Minh, Nguyễn Hoàng Long, Trần Kiên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên được biết không có bác sĩ nào có tên như trên và đã tiến hành thu mẫu dấu của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên.

Tại Kết luận giám định số 165/KLGD ngày 01/5/2023 và số 219/KL – KTHS ngày 18/7/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận các dấu hình tròn màu đỏ được đóng trên các giấy khám sức khỏe gửi giám định so với dấu hình tròn màu đỏ trên mẫu so sánh (thu từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2023/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đã tuyên xử các bị cáo Đinh Thị Ph và Nguyễn Thanh Th đều phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 341; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ph.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị Ph 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2023.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 341; Điểm n, s Khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 92 Luật thi hành án hình sự đối với bị cáo Th.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Th 02 năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/12/2023 và ngày 12/12/2023, các bị cáo Đinh Thị Ph và Nguyễn Thanh Th đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm kháng nghị một phần bản án, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Thanh Th.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 5/02/2024

- Bị cáo Đinh Thị Ph rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo và đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Thanh Th vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, giấy khai sinh của con mới sinh, giấy ra viện. Bị cáo đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng nghị của VKSND huyện Văn Lâm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Th đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Th và cho bị cáo được hưởng án treo do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS. Hiện nay bị cáo mới sinh mổ, đang phải nuôi con nhỏ, tình trạng sức khỏe thể chất và tinh thần không tốt, bị ảnh hưởng bởi việc kháng nghị của Viện kiểm sát nên phải sinh sớm; đề nghị không chấp nhận kháng nghị của VKSND huyện Văn Lâm.

Đại diện VKSND tỉnh Hưng Yên đề nghị HĐXX chấp nhận việc rút yêu cầu kháng cáo của bị cáo Ph và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Ph; vẫn giữ nguyên kháng nghị đề nghị không cho hưởng án treo đối với bị cáo Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

1. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

2. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Thị Ph đã rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét việc rút kháng cáo của bị cáo là tự nguyện, không bị ai ép buộc nên được HĐXX chấp nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Ph.

3. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh Th: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh Th khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng; phù hợp khách quan với vật chứng thu giữ; kết quả giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 3 năm 2023 đến ngày 28/4/2023 tại các địa điểm thuộc xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ và tại đường C3, khu công

nghiệp Phó Nội A, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Bị cáo Đinh Thị Ph đã 05 lần thực hiện hành vi mua tổng số 51 giấy khám sức khỏe giả ghi “SỞ Y TẾ” bằng mực màu đỏ, giữa dấu có chữ in hoa “BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HUNG YÊN” bằng mực đỏ, sau đó Ph đã bán được 25 tờ giấy khám sức khỏe giả cho Nguyễn Th Th, 02 tờ cho chị Trần Thị H1 và 03 tờ cho 02 đối tượng tự khai là Trần Ma và Nguyễn Văn Đ, thu lời được tổng số tiền là 210.000 đồng (hai trăm mười nghìn đồng). Bị cáo Nguyễn Thanh Th biết rõ 25 tờ giấy khám sức khỏe mua của Ph là giả nhưng đã 05 lần bán tổng số 15 tờ giấy khám sức khỏe giả cho chị Đỗ Thị D, chị Nguyễn Thị H2 và một số người không rõ tên, địa chỉ khác thu lời được tổng số tiền là 605.000 đồng (sáu trăm linh năm nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Văn Lâm phát hiện, thu giữ của Ph, Th, chị H1, chị D, chị H2 tổng số 37 tờ giấy khám sức khỏe giả.

Do đó, cơ quan tiến hành tố tụng huyện Văn Lâm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo điểm b khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

3. Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Th và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Th:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội; vị trí vai trò, nhân thân của bị cáo; áp dụng đầy đủ, chính xác các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, bị cáo Th là người có nhân thân tốt, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và người phạm tội là phụ nữ có thai quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính được chính quyền địa Ph xác nhận; bố bị cáo là người được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS tại khoản 2 Điều 51 BLHS là có căn cứ. Mặc dù bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt "Phạm tội từ hai lần trở lên" theo điểm b khoản 2 Điều 341 BLHS nhưng các lần phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đều ít nghiêm trọng. Trên cơ sở đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Th 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 04 năm là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 60 BLHS và hướng dẫn tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 và điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ - HĐTP ngày 15/04/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao; đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật hình sự Việt Nam. Do đó, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên

áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Thanh Th là không có căn cứ chấp nhận.

Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo Th xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, vừa sinh con thứ ba bằng hình thức sinh mổ, đang phải nuôi con nhỏ, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, xét mức hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Th là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nên HĐXX phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Th.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 343; Điều 348; điểm a, đ khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đinh Thị Ph.
2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Th.
3. Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đối với bị cáo Nguyễn Thanh Th.
4. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2023/HS-ST ngày 29/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đối với bị cáo Nguyễn Thanh Th:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Th phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Về điều luật áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 341; điểm s,n khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Th 02 năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Đinh Thị Ph không phải chịu án

phí hình sự phúc thẩm.

6. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện Văn Lâm (2);
- VKSND huyện Văn Lâm;
- CA huyện Văn Lâm ;
- Chi cục THADS huyện Văn Lâm;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Phượng Nguyễn Trung Kiên

Nguyễn Thị Hương